

Số: 22/2022/QĐST-DS

Kế Sách, ngày 16 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v yêu cầu tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Quốc Việt.

*Thư ký phiên họp:* Bà Lê Thanh Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp:* Bà Lâm Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 330/2022/TLST-VDS ngày 27 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 349/2022/QĐST-VDS, ngày 27 tháng 10 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà M. Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt, có đề nghị giải quyết vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà L. Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

- *Theo nội dung đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 26/10/2022, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà M trình bày:* Từ nhỏ con bà M là bà L đã bị bệnh tâm thần bẩm sinh do bị nhiễm chất độc màu da cam. Hiện nay chồng bà M là ông V đã qua đời, nên bà M làm thủ tục sang tên trong giấy chứng nhận QSD đất từ chồng bà M qua tên bà M nhưng phải có chữ ký của các con ký tên mới làm được thủ tục. Tuy nhiên, do bà L bị bệnh tâm thần nên cần phải làm các thủ tục pháp lý để tuyên bố bà L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Nay bà M yêu cầu Tòa án giải quyết: *Tuyên bố bà L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ cho bà L, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.*

Tại phiên họp sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng

trong quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự tại giai đoạn sơ thẩm kể từ khi Tòa án thụ lý việc dân sự cho đến thời điểm tại phiên họp sơ thẩm. Về nội dung việc dân sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà M; tuyên bố bà L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà M là người giám hộ cho bà L, xác định quyền, nghĩa vụ của bà M với tư cách là người giám hộ cho bà L theo quy định của pháp luật. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, đề nghị Tòa án xem xét theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng nhận định:

[1] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bà M yêu cầu Tòa án tuyên bố bà L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ cho bà L, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng thụ lý việc dân sự, xác định quan hệ pháp luật yêu cầu tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bà M là người có quyền, lợi ích liên quan nên có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; bà L là người bị yêu cầu tuyên bố có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và có địa chỉ cư trú tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Tại phiên họp sơ thẩm, bà M là người yêu cầu giải quyết việc dân sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp nhưng vắng mặt, có đề nghị giải quyết vắng mặt; bà L là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp nhưng vắng mặt; việc vắng mặt bà M và bà L không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng căn cứ các khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

[4] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã có cơ sở khẳng định: Bà L là con ruột của bà M và ông V (đã chết ngày 15/9/2009). Từ nhỏ bà L đã bị bệnh tâm thần bẩm sinh do bị nhiễm chất độc màu da cam, thuộc đối tượng hưởng chính sách ưu đãi “Con nhiễm chất độc hóa học”, có xác nhận của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. Do bị bệnh nên khả năng nhận thức của bà L bị hạn chế, thường không có khả năng nhận thức và thể hiện được ý chí của mình. Từ đó, bà M yêu cầu Tòa án tuyên bố bà L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ cho bà L, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật. Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 341/2022/KLGĐYC ngày 25/10/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đối với bà L, xác định: + *Về y học: Hiện tại, đang sự*

*có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần vừa (F71 - ICD10); + Về năng lực: Hiện tại, đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.* Như vậy, bà L là người đã thành niên (sinh năm 1979) nhưng do tình trạng thể chất hoặc tinh thần (bị khuyết tật tâm thần do nhiễm chất độc hóa học) mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự, theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan (bà M) và trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần (của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ) thì việc tuyên bố bà L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ cho bà L, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Về việc chỉ định người giám hộ cho bà L: Hiện nay, bà L không có chồng, con; tại thời điểm bà L có năng lực hành vi dân sự đầy đủ thì bà L không có văn bản lựa chọn người giám hộ cho mình; tại thời điểm Tòa án thụ lý, giải quyết việc dân sự bà L cũng không có khả năng nhận thức và thể hiện được ý chí của mình trong vấn đề chỉ định người giám hộ; bà M là mẹ ruột của bà L và có đủ điều kiện làm người giám hộ cho bà L. Do đó, căn cứ vào điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 47, Điều 48, Điều 49, khoản 3 Điều 53, khoản 4 Điều 54, khoản 2 Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015 Tòa án chỉ định bà M làm người giám hộ cho bà L; bà M có nghĩa vụ và quyền của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58, khoản 1 Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[6] Sau khi có quyết định tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì việc thay đổi người giám hộ, chuyển giao giám hộ, chấm dứt việc giám hộ được thực hiện theo quy định tại các Điều 60, 61, 62, 63 Bộ luật Dân sự năm 2015. Đồng thời, khi không còn căn cứ tuyên bố bà L có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì bà L hoặc người có quyền, lợi ích liên quan hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 27, Điều 379 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[7] Từ những phân tích nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng quyết định chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà M.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tại phiên họp sơ thẩm là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[9] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà M phải chịu là 300.000đồng, nhưng do bà M là người cao tuổi và có đơn yêu cầu miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nên bà M được miễn nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 16, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, các khoản 2, 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372,

Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 23, Điều 46, điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 47, Điều 48, Điều 49, khoản 3 Điều 53, khoản 4 Điều 54, khoản 2 Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 16, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà M. Tuyên bố bà L, sinh năm 1979, có địa chỉ cư trú tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định bà M làm người giám hộ cho bà L. Bà M có nghĩa vụ và quyền của người giám hộ đối với bà L theo quy định tại Điều 57, Điều 58, khoản 1 Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi có quyết định tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì việc thay đổi người giám hộ, chuyển giao giám hộ, chấm dứt việc giám hộ được thực hiện theo quy định tại các Điều 60, 61, 62, 63 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Khi không còn căn cứ tuyên bố bà L có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì bà L hoặc người có quyền, lợi ích liên quan hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 27, Điều 379 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà M được miễn nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự: Bà M và bà L không có mặt tại phiên họp sơ thẩm có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự (02)
- VKSND huyện Kế Sách (01);
- Chi cục THADS huyện Kế Sách (01);
- UBND xã B (01);
- TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVDS - VP (02).

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Quốc Việt**